

Ngày 30/09/2025	68,000 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	8.8%	-2.9%	-4.2%

	Q3/25	
ROE	23.8%	+/- YoY ▼ 15.4%

	Q3/25		
DT thuần	114	QoQ	YoY
		▲ 30.5	▼ 9.00
	tỷ VNĐ	▲ 36.8%	▼ 7.2%

	9T 2025	
DT thuần	311	YoY
		▼ 31.0
	tỷ VNĐ	▼ 9.0%

	Q3/25		
LN gộp	22.4	QoQ	YoY
		▲ 5.00	▼ 7.70
	tỷ VNĐ	▲ 28.8%	▼ 25.5%

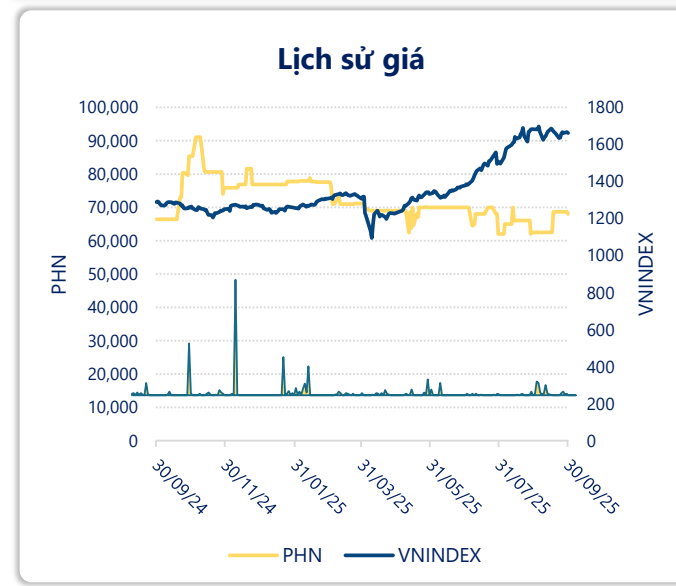
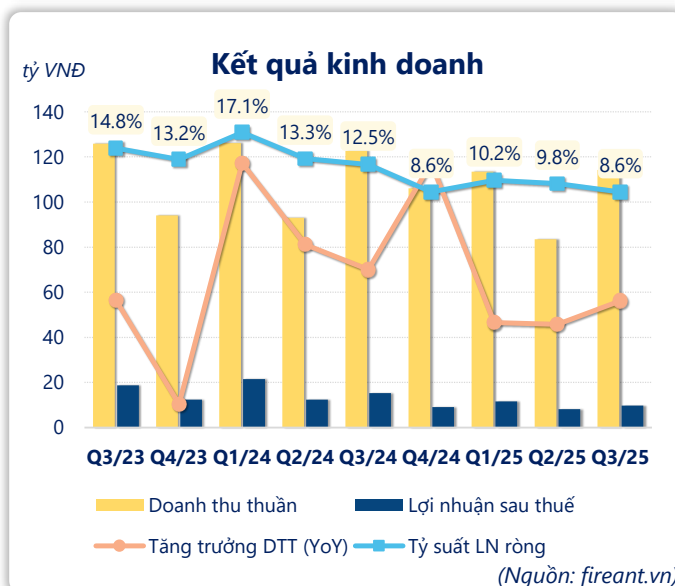
	9T 2025	
LN gộp	64.7	YoY
		▼ 26.3
	tỷ VNĐ	▼ 28.8%

	Q3/25		
LN thuần	12.3	QoQ	YoY
		▲ 2.56	▼ 7.00
	tỷ VNĐ	▲ 26.5%	▼ 36.2%

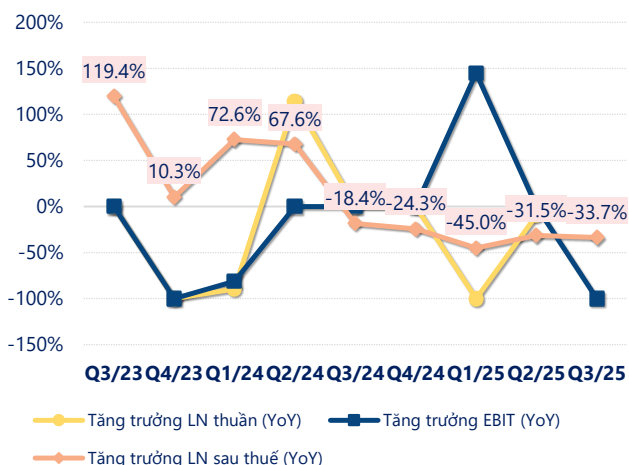
	9T 2025	
LN thuần	36.7	YoY
		▼ 24.4
	tỷ VNĐ	▼ 40.0%

	Q3/25		
LN sau thuế	9.78	QoQ	YoY
		▲ 1.62	▼ 5.52
	tỷ VNĐ	▲ 19.9%	▼ 36.1%

	9T 2025	
LN sau thuế	29.6	YoY
		▼ 19.7
	tỷ VNĐ	▼ 40.0%

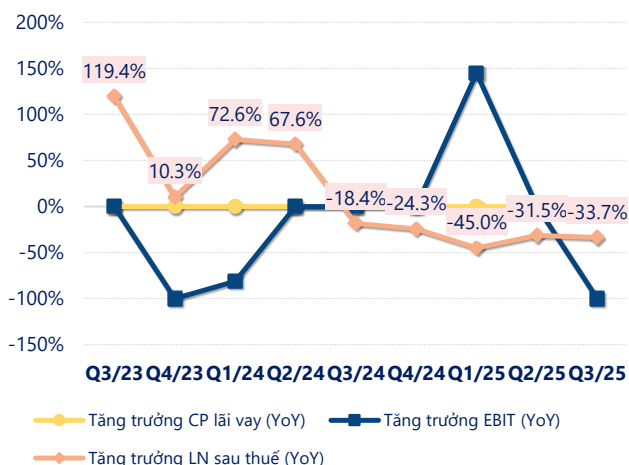


Tăng trưởng lợi nhuận



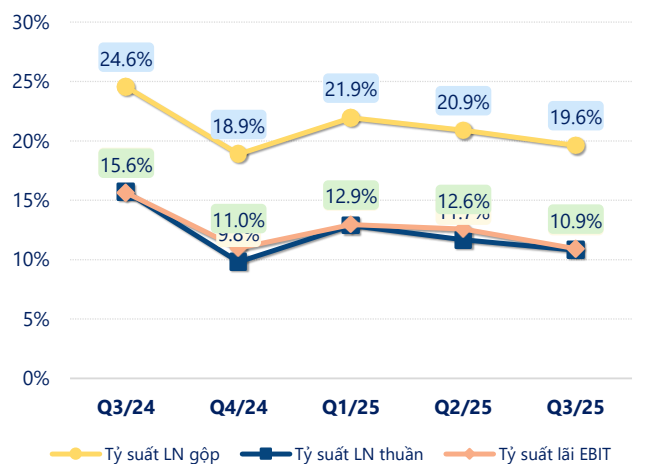
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



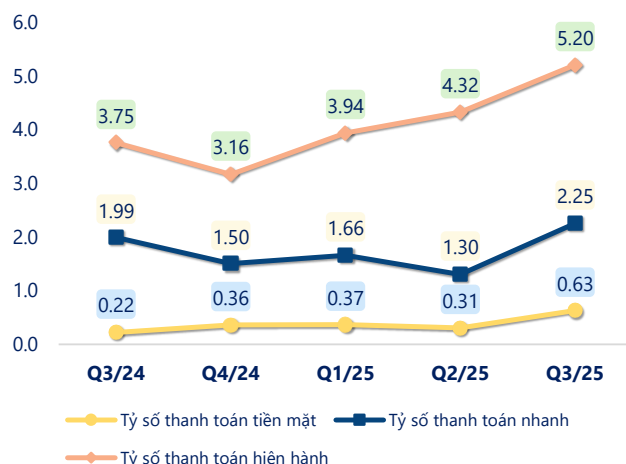
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



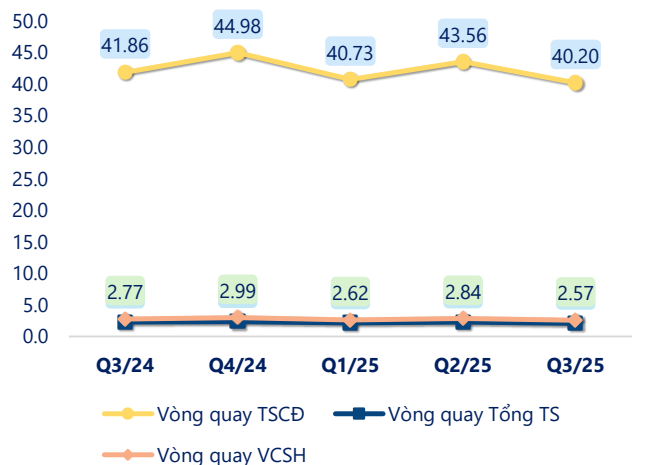
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



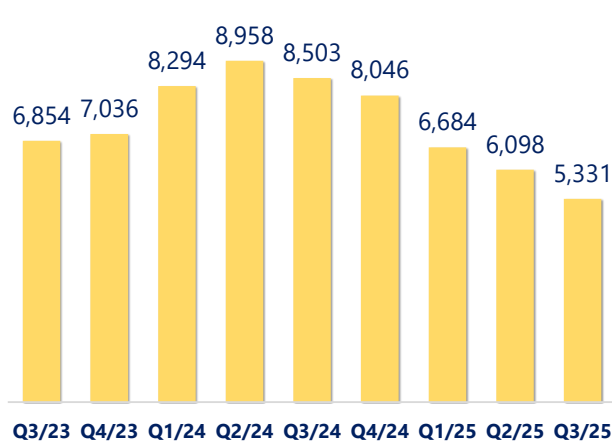
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	114	123	-7.2%	311	342	-9.0%
Giá vốn hàng bán	91.8	92.6	-0.9%	246	251	-1.8%
Lợi nhuận gộp	22.4	30.1	-25.5%	64.7	91.0	-28.8%
Doanh thu HĐTC	0.47	0.74	-36.5%	2.13	2.25	-5.3%
Chi phí TC	2.31	2.69	-14.2%	5.82	5.87	-1.0%
Chi phí lãi vay	0.15	0.00		0.39	0	
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	3.60	3.47	3.9%	9.67	9.97	-3.0%
Chi phí QLDN	4.65	5.43	-14.4%	14.7	16.3	-9.5%
LN thuần từ HĐKD	12.3	19.3	-36.2%	36.7	61.1	-40.0%
Lợi nhuận khác	0	-0.09	100%	0.60	0.57	4.9%
LN trước thuế	12.3	19.2	-35.8%	37.3	61.7	-39.6%
Lợi nhuận sau thuế	9.78	15.3	-36.1%	29.6	49.3	-40.0%
LNST của CĐ cty mẹ	9.78	15.3	-36.1%	29.6	49.3	-40.0%

(Nguồn: fireant.vn)

